

Số: 204 /BC-BTP

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2017

**BÁO CÁO****Công tác tư pháp 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm,  
giải pháp chủ yếu công tác 6 tháng cuối năm 2017**

Sáu tháng đầu năm 2017, trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực có nhiều diễn biến phức tạp, chủ nghĩa dân túy, chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch có chiều hướng gia tăng, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục chuyển biến và đạt được những kết quả tích cực. Kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định; các chính sách an sinh xã hội, chăm lo người có công và các đối tượng chính sách được quan tâm thực hiện; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Tuy vậy, tình hình kinh tế - xã hội trong nước những tháng đầu năm còn nhiều khó khăn, thách thức. Nông nghiệp, nhất là chăn nuôi gặp nhiều khó khăn; giải ngân các nguồn vốn đầu tư phát triển chậm so với yêu cầu; trật tự an toàn xã hội còn diễn biến phức tạp...

Đối với công tác Tư pháp, với sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Đảng, Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ và cấp uỷ, chính quyền địa phương các cấp, toàn Ngành đã tập trung thực hiện các nhiệm vụ, nhất là 09 nhóm nhiệm vụ trọng tâm được nêu tại Báo cáo số 01/BC-BTP ngày 03/01/2017 của Bộ Tư pháp<sup>1</sup> và 10 nhóm nhiệm vụ chủ yếu theo Chương trình hành động của Ngành Tư pháp<sup>2</sup> thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP năm 2017 và các chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP, Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ. Báo cáo này tập trung đánh giá việc triển khai các nhiệm vụ trọng tâm và các kết quả nổi bật của công tác tư pháp trong 6 tháng đầu năm; xác định những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân đề từ đó đề xuất nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu công tác 6 tháng cuối năm 2017.

**Phần thứ nhất:****TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TƯ PHÁP 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017****I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**

Công tác chỉ đạo, điều hành của Bộ và cơ quan tư pháp địa phương bám sát với công tác chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội của Quốc hội, Chính phủ và chính quyền các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Nhìn chung, các Bộ, ngành, địa phương đã kịp thời hơn trong ban hành, phê duyệt kế hoạch công tác tư pháp/pháp chế của cơ quan, địa phương.

<sup>1</sup> Báo cáo tổng kết công tác tư pháp năm 2016 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2017.

<sup>2</sup> Với 113 nhiệm vụ của Bộ Tư pháp, 45 nhiệm vụ của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Bộ Tư pháp đã chỉ đạo khẩn trương ban hành các chương trình, kế hoạch hành động để thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, qua đó cụ thể hoá các nhiệm vụ thực hiện trước mắt và lâu dài, gắn với chức năng, nhiệm vụ của Bộ, ngành Tư pháp, như: Chương trình hành động của Bộ Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 08/02/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chương trình hành động của Bộ Tư pháp thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP; Kế hoạch hành động của Bộ Tư pháp thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP của Chính phủ...

- Thực hiện yêu cầu của Chính phủ về tăng cường hoàn thiện thể chế, tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp, phong trào “khởi nghiệp”, toàn ngành Tư pháp đã chú trọng hoàn thiện và tập trung theo dõi tình hình thi hành các quy định của pháp luật về tạo dựng môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo trong việc tiếp cận, khai thác các nguồn lực về vốn, khoa học kỹ thuật, đất đai, lao động.

Bộ Tư pháp đã chỉ đạo quyết liệt thực hiện **121** nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, qua đó đã hoàn thành **72** nhiệm vụ, đang tiếp tục thực hiện **49** nhiệm vụ, không có nhiệm vụ quá hạn. Bộ đã kịp thời trả lời các phản ánh, kiến nghị của cử tri qua các kỳ họp Quốc hội, của người dân, doanh nghiệp. Bộ, ngành Tư pháp cũng đã kịp thời hơn trong nắm bắt những bất cập, vướng mắc chuyên môn ở cơ sở để chỉ đạo, hướng dẫn.

- Thực hiện Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2020, Bộ Tư pháp đã ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2017-2020 (Quyết định số 493/QĐ-BTP ngày 05/4/2017); Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2017 của Bộ Tư pháp (Quyết định số 797/QĐ-BTP ngày 05/6/2017). Trong đó, đã đề ra các nhiệm vụ nhằm cắt giảm tối đa các khoản kinh phí hội nghị, hội thảo, các hoạt động phô trương, lãng phí không cần thiết...

Đồng thời, để nâng cao hiệu quả các hội nghị, hội thảo, các đợt thanh tra, kiểm tra và các chuyến công tác địa phương, Bộ Tư pháp đã rà soát tổng thể và ban hành Kế hoạch tổ chức Hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn và các đoàn thanh tra, kiểm tra, khảo sát của Bộ Tư pháp năm 2017 (Quyết định số 506/QĐ-BTP ngày 10/4/2017), trong đó, thực hiện lồng ghép nhiều sự kiện, cắt giảm khoảng **25%** số lượng hội nghị, hội thảo và các chuyến công tác địa phương theo đề xuất ban đầu của các đơn vị.

- Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành về THADS tiếp tục được đổi mới. Thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 06/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác THADS, **63/63** Tỉnh/Thành ủy, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã ban hành Chỉ thị lãnh đạo công tác THADS trên địa

bàn. Bộ Tư pháp chú trọng chỉ đạo, phối hợp với cấp uỷ, chính quyền địa phương đẩy mạnh công tác THADS tại các địa bàn trọng điểm và 12 địa phương xếp hạng yếu, kém năm 2016; tăng cường việc kiểm tra trong công tác THADS; định kỳ hoặc đột xuất họp giao ban trực tuyến trong Hệ thống THADS để kịp thời nắm bắt khó khăn, hướng dẫn, chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ. Tại địa phương, Cục THADS đã thường xuyên hướng dẫn chuyên môn đối với các Chi cục; chủ động tổ chức họp liên ngành với các sở, ban, ngành địa phương hoặc kịp thời báo cáo, xin ý kiến Ban Chỉ đạo THADS tìm hướng giải quyết đối với các vụ việc phức tạp.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC**

Bộ, ngành Tư pháp đã triển khai đồng bộ, toàn diện các lĩnh vực công tác, trong đó tập trung vào 09 nhóm nhiệm vụ trọng tâm được xác định từ đầu năm 2017. Kết quả cụ thể như sau:

**1. Bộ Tư pháp đã tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ xây dựng, hoàn thiện dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 22/2013/NĐ-CP và đang tích cực chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai Nghị định sau khi được Chính phủ ban hành.** Tại Bộ Tư pháp, hầu hết các đơn vị đã thực hiện xong việc rà soát, đề xuất sửa đổi các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị. Bên cạnh đó, nhằm tạo cơ sở để kiện toàn cơ quan tư pháp ở địa phương, Bộ Tư pháp đã phối hợp chặt chẽ với Bộ Nội vụ trong soạn thảo, thẩm định các nghị định quy định về các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện<sup>3</sup>. Đồng thời, việc từng bước khắc phục mâu thuẫn về khối lượng công việc và nguồn lực triển khai thực hiện, nhất là ở các cơ quan tư pháp địa phương cũng được chú trọng qua công tác hoàn thiện thể chế một số lĩnh vực quản lý nhà nước của Ngành như lĩnh vực bồi thường nhà nước, trợ giúp pháp lý).

Thực hiện củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ các cơ quan tư pháp, pháp chế gắn với triển khai Kế hoạch số 1141/BCSĐCP ngày 11/11/2016 của Ban Cán sự Đảng Chính phủ về việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW về Chiến lược xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, một số Bộ, ngành, địa phương (Bộ Tư pháp, Bộ Giáo dục và đào tạo, Lạng Sơn, Quảng Bình, Đắk Lắk, Đồng Tháp, Trà Vinh...) đã ban hành các chương trình, kế hoạch, chỉ thị để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao. Bộ Tư pháp cũng đã ban hành và đang tích cực triển khai Kế hoạch kiểm tra về công tác tổ chức, cán bộ tư pháp ở một số địa phương.

- Các cơ quan, đơn vị trong Ngành đã cơ bản hoàn thành việc xây dựng, phê duyệt Bản mô tả công việc và Khung năng lực vị trí việc làm, làm cơ sở để tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ các cơ quan tư pháp, pháp chế từ Trung ương đến địa phương gắn với việc thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP về tinh giản biên chế. Công tác quy hoạch, luân chuyển cán bộ được Bộ, ngành Tư pháp quan tâm, có nhiều kết quả tích cực.

<sup>3</sup> Thay thế Nghị định số 24/2014/NĐ-CP và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP

Toàn Ngành đã cơ bản hoàn thành việc rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2016-2021 và giai đoạn 2021-2026; xây dựng và đang tích cực thực hiện các đề án, kế hoạch tinh giản biên chế năm 2017 và giai đoạn đến năm 2021 theo đúng yêu cầu.

Đến nay, đội ngũ cán bộ làm công tác tư pháp, pháp chế ở các địa phương cơ bản giữ được sự ổn định và ngày càng đáp ứng tốt hơn yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ<sup>4</sup>. Sáu tháng đầu năm, Bộ Tư pháp đã bổ nhiệm **06** lãnh đạo cấp Vụ, bổ nhiệm lại **05** lãnh đạo cấp Vụ; các địa phương cũng đã quan tâm kiện toàn Lãnh đạo các cơ quan tư pháp.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tư pháp, THADS các cấp được chú trọng. Tại Bộ Tư pháp, đã hoàn thành gần 50%, bảo đảm đúng tiến độ Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2017; các lớp đào tạo, bồi dưỡng được thực hiện đúng đối tượng, gắn với cập nhật kiến thức, các quy định mới cũng như thực tiễn triển khai công việc ở các địa phương; đã chọn, cử **319** lượt cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng trong và ngoài nước; đặc biệt, đã tổ chức thành công Lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp lãnh đạo của người đứng đầu đơn vị thuộc Bộ.

2. Trong công tác xây dựng pháp luật, các Bộ, ngành, địa phương tiếp tục coi đây là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Thực hiện Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh, các Bộ, ngành đã tích cực hoàn thiện, trình Quốc hội thông qua **13/14**<sup>5</sup> dự án luật, nghị quyết, cho ý kiến đối với **05/05** dự án khác, trong đó có nhiều dự án liên quan đến quản lý hoạt động đầu tư kinh doanh nhằm tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động của doanh nghiệp, như: Luật hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ, Luật quản lý ngoại thương, Luật chuyển giao công nghệ (sửa đổi), Nghị quyết của Quốc hội về xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng.

Bộ Tư pháp đã phối hợp với các cơ quan hoàn thiện, trình Quốc hội thông qua với tỷ lệ tán thành cao Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 và Nghị quyết thi hành Bộ luật này, Luật trách nhiệm bồi thường của nhà nước (sửa đổi), Luật trợ giúp pháp lý (sửa đổi), Nghị quyết về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2018, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2017; xây dựng, trình Chính phủ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật lý lịch tư pháp, bảo đảm chất lượng, tiến độ. Bộ Tư pháp cũng đã tổ chức rà soát, báo cáo Chính phủ đề xuất cụ thể việc sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định pháp luật và xác định tiến độ sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến đất đai, xây dựng, nhà ở, đầu tư, kinh doanh và quy hoạch<sup>6</sup>, chuẩn bị danh mục các văn bản cần sửa đổi,

<sup>4</sup> Ở các Bộ, ngành có **2.708** người làm công tác pháp chế (1.333 người chuyên trách); ở các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh có **2.163** người làm công tác pháp chế (709 người chuyên trách). Cả nước hiện có **5836** người làm việc tại các Sở Tư pháp; có **713** Phòng Tư pháp, với tổng số **3.282** người (bình quân **4,6** người/một Phòng Tư pháp). Tổng số công chức Tư pháp - Hộ tịch là **18.801** người, trong đó **6.581/11.180** xã, phường, thị trấn đã bố trí từ 02 người trở lên (chiếm tỷ lệ 58,8% xã, phường, thị trấn trên cả nước).

<sup>5</sup> Còn Luật quy hoạch chuyển sang thông qua tại Kỳ họp thứ 4.

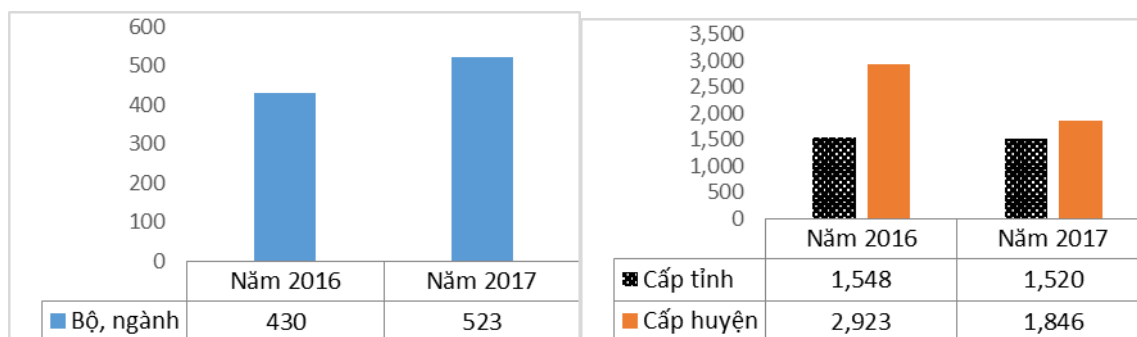
<sup>6</sup> Báo cáo số 125/BC-BTP ngày 28/4/2017 và Báo cáo số 180/BC-BTP ngày 26/6/2017.

bổ sung, ban hành mới, làm cơ sở cho việc hoàn thiện pháp luật đối với các lĩnh vực này trong thời gian tới.

Các Bộ, ngành, địa phương từng bước triển khai có hiệu quả Luật ban hành VBQPPL năm 2015, nhất là những điểm mới gắn với quy trình xây dựng, chính sách pháp luật; kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn trong thực hiện Luật tới Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ<sup>7</sup>.

- Nhằm giải quyết tình trạng nợ đọng văn bản, Bộ Tư pháp đã tăng cường theo dõi, đôn đốc sát sao tiến độ xây dựng, tổ chức làm việc với một số Bộ về tình hình xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết<sup>(8)</sup>. Sáu tháng đầu năm, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ đã ban hành được **41** văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các luật, pháp lệnh, trong đó có **27/42** văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các luật, pháp lệnh đã có hiệu lực. Trong số văn bản nợ ban hành, không có văn bản nào liên quan đến đầu tư, kinh doanh và không có văn bản nào được giao cho Bộ Tư pháp xây dựng.

- Thống kê cho thấy, số lượng VBQPPL được ban hành tăng ở cấp Trung ương và giảm mạnh ở các địa phương, nhất là cấp huyện, cấp xã, phù hợp với quy định mới của Luật ban hành VBQPPL. Sáu tháng đầu năm, các Bộ, ngành đã xây dựng, trình ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền **523** VBQPPL (tăng 93 văn bản so với cùng kỳ 2016); các địa phương ban hành **1.520** VBQPPL cấp tỉnh (giảm 28 văn bản so với cùng kỳ 2016), **1.846** VBQPPL cấp huyện (giảm 36,8% so với cùng kỳ 2016) và **14.114** VBQPPL cấp xã (giảm gần 50% so với cùng kỳ 2016).



**Biểu đồ số 01: So sánh số lượng VBQPPL do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành và HĐND, UBND cấp tỉnh, cấp huyện ban hành 6 tháng đầu năm 2016, 2017**

- Trong công tác thẩm định, Bộ Tư pháp, Tổ chức pháp chế các Bộ, ngành và các cơ quan tư pháp địa phương đã tiếp tục thể hiện tốt vai trò “gác cổng” về mặt thể chế cho các Bộ, ngành, địa phương; chất lượng thẩm định ngày càng được nâng cao, chú trọng vào tính khả thi, hợp lý của văn bản; các báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp được nhiều đại biểu Quốc hội đánh giá cao, là cơ sở quan trọng để Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội xem xét, thông qua các luật, nghị quyết. Bộ Tư pháp, các Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định **150** đề nghị xây dựng

<sup>7</sup> Báo cáo số 118/BC-BTP ngày 22/3/2017.

<sup>8</sup> Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Công Thương, Bộ Công an.

VBQPPL<sup>9</sup>. Toàn Ngành đã thẩm định **5.185** dự thảo VBQPPL, trong đó có **480** dự thảo do Tổ chức Pháp chế các Bộ, cơ quan ngang Bộ thẩm định và **4.595** dự thảo do các Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp thẩm định; riêng Bộ Tư pháp đã thẩm định **110** dự thảo, trong đó đã bảo đảm chất lượng và đẩy nhanh tiến độ thẩm định chùm nghị định về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các Bộ, ngành.

- Đối với công tác kiểm tra VBQPPL, các Bộ, ngành, địa phương đã tiếp nhận kiểm tra theo thẩm quyền **19.770** VBQPPL (giảm khoảng 23,3% so với cùng kỳ năm 2016); qua kiểm tra, bước đầu phát hiện **371** văn bản có dấu hiệu trái nội dung, thẩm quyền (giảm 08 văn bản so với cùng kỳ năm 2016). Công tác kiểm tra, xử lý văn bản theo chuyên đề, địa bàn và theo các nguồn thông tin được một số Bộ, địa phương chú trọng thực hiện<sup>10</sup>.

Tại Bộ Tư pháp, việc kiểm tra, nhất là xử lý văn bản, ngày càng được chú trọng. Bộ đã kiểm tra theo thẩm quyền **1.582** VBQPPL (gồm 197 văn bản của các Bộ, cơ quan ngang Bộ; 1.385 văn bản của địa phương), tăng 139 văn bản so với cùng kỳ 2016; phát hiện và ra kết luận đối với **39** văn bản trái pháp luật về nội dung, thẩm quyền (12 văn bản của Bộ, cơ quan ngang Bộ, 27 văn bản của địa phương)<sup>11</sup>; hiện nay có **14** văn bản đã được xử lý, **22** văn bản đã có hướng xử lý. Ngoài ra, trong 6 tháng đầu năm 2017 còn có 07 văn bản trái pháp luật được Bộ Tư pháp phát hiện và kết luận trong tháng 12/2016 qua kiểm tra theo chuyên đề nông nghiệp và phát triển nông thôn đã được xử lý (đạt 100%); 16 văn bản của các Bộ ban hành sau ngày Luật Đầu tư 2014 có hiệu lực (01/7/2015) có quy định về điều kiện kinh doanh không đúng thẩm quyền cũng đã được xử lý (đạt 100%). Qua đó, đã đóng góp tích cực vào việc hoàn thiện pháp luật ở các Bộ, ngành và địa phương.

Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp đã phối hợp với các Bộ, ngành hoàn thiện và trình Chính phủ sớm thông qua Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 13/6/2017 phê duyệt kết quả pháp điển chủ đề Đất đai và 35 đề mục trong Bộ pháp điển.

- Bộ, ngành Tư pháp đã tổ chức bài bản việc triển khai và chuẩn bị triển khai các bộ luật, luật có hiệu lực trong năm 2017, nhất là các bộ luật, luật do Bộ Tư pháp chủ trì xây dựng (Bộ luật dân sự, Luật đấu giá tài sản). Trong đó, đã tập trung tập huấn chuyên sâu những nội dung cơ bản của các luật<sup>12</sup>; tổ chức rà soát, xây dựng các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành để bảo đảm có hiệu lực cùng thời điểm với các văn bản được quy định chi tiết.

Bên cạnh đó, các Bộ, ngành, địa phương đã tăng cường công tác theo dõi thi hành pháp luật, kịp thời phản ứng chính sách pháp luật, tích cực tham mưu cho Chính phủ, chính quyền địa phương giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, trong đó có những việc tích tụ từ trước đến nay mới phát sinh, như 12 dự án thua lỗ lớn; tình trạng khai thác cát, sỏi gây

<sup>9</sup> Bộ Tư pháp thẩm định **29** đề nghị; các Sở Tư pháp thẩm định **121** đề nghị.

<sup>10</sup> Như: chuyên đề nội vụ; chuyên đề lao động, thương binh và xã hội; chuyên đề giao thông, vận tải...

<sup>11</sup> Ngoài ra, phát hiện 328 văn bản sai sót về căn cứ pháp lý, thể thức kỹ thuật trình bày.

<sup>12</sup> Như với Luật đấu giá tài sản, đã tập huấn chuyên sâu về thẩm quyền của Sở Tư pháp trong đăng ký hành nghề của Tổ chức đấu giá tài sản, việc cấp Thẻ đấu giá viên...

sói mòn, sạt lở bờ sông, tác động xấu đến môi trường; việc thực hiện quy hoạch bán đảo Sơn Trà, Đà Nẵng...

3. Bộ Tư pháp đã phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành, địa phương xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành và đang tích cực triển khai Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) giai đoạn 2017-2021 (Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017), Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017); xây dựng, hoàn thiện Đề án đổi mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2017 – 2021, làm cơ sở để tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL trong thời gian tới.

- Toàn Ngành đã tập trung phổ biến các VBQPPL liên quan trực tiếp đến hoạt động của người dân, doanh nghiệp và tư vấn, hỗ trợ các hoạt động khởi nghiệp và những vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội. Nhiều địa phương đã chú trọng nghiên cứu, đổi mới các hình thức PBGDPL (như: Hà Nội tổ chức cuộc thi sân khấu “Tìm hiểu pháp luật về phòng cháy, chữa cháy”, TP.Hồ Chí Minh với Bộ Sách nói pháp luật dành cho người mù, Hậu Giang tổ chức bước đầu có hiệu quả Tủ sách pháp luật điện tử, Đồng Tháp với mô hình “Cà phê tư vấn pháp luật”, Bến Tre tổ chức mô hình “Đội hình Luật gia trẻ” tham gia PBGDPL...). Sáu tháng đầu năm, các Bộ, ngành, địa phương đã tổ chức **689.728** cuộc tuyên truyền (giảm so với cùng kỳ 2016<sup>13</sup>, nhưng tăng hơn 1,6 lần so với cùng kỳ năm 2015) cho gần **45** triệu lượt người; phát miễn phí hơn **22,6** triệu tài liệu tuyên truyền, PBGDPL.

- Công tác hòa giải ở cơ sở tiếp tục được quan tâm thực hiện. Bộ đã có văn bản hướng dẫn các địa phương thủ tục đề nghị toà án công nhận kết quả hoà giải thành theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong 6 tháng đầu năm, cả nước tiếp nhận **90.795** vụ việc hòa giải (giảm hơn 12% so với cùng kỳ năm 2016), trung bình tỷ lệ hòa giải thành đạt **75,78%** (tăng 2,37% so với cùng kỳ năm 2016). Một số địa phương có tỷ lệ hoà giải thành cao (như Hà Nam – trên 95%, Sơn La – 88%, Hậu Giang – 87,2%, Lai Châu – 87%, Long An – 86,02%...).

- Công tác thông tin về các hoạt động của Bộ, Ngành được chú trọng. Bộ Tư pháp, Hệ thống Thi hành án dân sự (THADS) và các cơ quan tư pháp địa phương đã chủ động tổ chức hoặc tham gia tích cực các cuộc họp báo, ban hành thông cáo báo chí và cung cấp thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về hoạt động của Ngành, về các vấn đề được dư luận quan tâm hoặc để kịp thời định hướng dư luận; Bộ Tư pháp từng bước thực hiện tốt việc công khai các kết quả thẩm định VBQPPL, được dư luận đồng tình cao. Bên cạnh đó, Bộ, ngành Tư pháp cũng chủ động nắm bắt thông tin qua phản ánh của các cá nhân, tổ chức và thông tin phản ánh từ báo chí để có hướng giải quyết kịp thời<sup>14</sup>. Qua đó, một

<sup>13</sup> Đầu năm 2016, thực hiện nhiều cuộc tuyên truyền pháp luật liên quan đến Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp.

<sup>14</sup> Như phản ánh của Trung tâm tin tức VTV24 Đài Truyền hình Việt Nam về việc 01 VPCC trên địa bàn Hà Nội thực hiện việc chứng thực bản sao không đúng quy định của pháp luật (ngày 3/3/2017, Bộ Tư pháp đã có Thông cáo báo chí về vấn đề này và các cơ quan chức năng có liên quan đã vào cuộc).



mặt nâng cao sự minh bạch trong hoạt động, mặt khác, kịp thời tiếp nhận các phản ánh để tăng cường hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp, THADS.

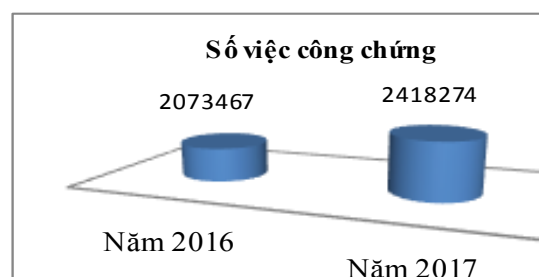
Nội dung, hình thức các ấn phẩm, tin bài của Báo Pháp luật Việt Nam và Tạp Chí Dân chủ - Pháp luật ngày càng được đổi mới, kịp thời thông tin về các sự kiện chính trị - pháp lý của đất nước, các nhiệm vụ trọng tâm của Bộ, Ngành. Nhà xuất bản Tư pháp tiếp tục thực hiện tốt công tác biên tập nội dung các ấn phẩm.

**4. Thể chế trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp tiếp tục được hoàn thiện.** Bộ Tư pháp đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu giá tài sản, Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/2/2017 về hòa giải thương mại; trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thành lập Hiệp hội công chứng viên Việt Nam (Quyết định số 132/TTg-CP ngày 02/2/2017); trình Chính phủ dự thảo Nghị định về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại...

- Trong công tác luật sư, Bộ Tư pháp đã tiếp tục phối hợp với Liên đoàn luật sư Việt Nam về việc kiện toàn chức danh lãnh đạo và Đảng đoàn của Liên đoàn, đồng thời thực hiện nhiều giải pháp từng bước tăng cường kỹ luật, kỷ cương đối với hoạt động luật sư. Sáu tháng đầu năm, các luật sư đã tham gia **105.963** việc, nộp thuế gần **33,5** tỷ đồng.

- Trong công tác công chứng, Bộ đã tích cực tìm giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho địa phương trong việc thực hiện chủ trương chuyển đổi Văn phòng công chứng theo quy định tại Khoản 1, Điều 79 Luật công chứng; đến nay, cả nước có **772/836** Văn phòng công chứng (chiếm **92,35%**) đang hoạt động theo loại hình công ty hợp danh. Triển khai thực hiện Đề án thành lập Hiệp hội công chứng viên Việt Nam, đến nay, trên cả nước đã có **37** Hội công chứng viên của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được thành lập, đi vào hoạt động. Bộ, ngành Tư pháp đang tiếp tục triển khai các nhiệm vụ theo Đề án và chuẩn bị các hoạt động tiến tới thành lập Hiệp hội công chứng viên Việt Nam theo đúng lộ trình.

Sáu tháng đầu năm, các tổ chức hành nghề công chứng đã công chứng được **2.418.274** hợp đồng, giao dịch (tăng hơn 16,6% so với cùng kỳ năm 2016), đóng góp cho Ngân sách nhà nước hoặc nộp thuế hơn **158** tỷ đồng.



**Biểu đồ số 02: Kết quả công chứng 6 tháng đầu năm 2016-2017**

- Trong công tác đấu giá tài sản, các tổ chức bán đấu giá ở các địa phương đã tổ chức đấu giá thành **9.812** cuộc (tăng 218 cuộc so với cùng kỳ 2016), nộp ngân sách hơn **446** tỷ đồng (tăng hơn 50% so với cùng kỳ 2016).

- Trong 6 tháng đầu năm 2017, Bộ Tư pháp đã cấp **706** Chứng chỉ hành nghề luật sư, thu hồi **36** trường hợp; cấp Giấy phép hành nghề tại Việt Nam cho



luật sư nước ngoài cho **15** trường hợp, gia hạn Giấy phép hành nghề tại Việt Nam cho luật sư nước ngoài cho **06** trường hợp; bổ nhiệm công chứng viên đối với **36** trường hợp, miễn nhiệm đối với **20** trường hợp; cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá viên cho **260** trường hợp, thu hồi **02** trường hợp; cấp Chứng chỉ quản tài viên cho **113** trường hợp; thẩm tra hồ sơ và cấp Giấy phép thành lập cho **02** Trung tâm trọng tài; bổ nhiệm **37** thừa phát lại.

**5.** Sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký, thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 (Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày 23/01/2017), Bộ Tư pháp và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã khẩn trương xây dựng, triển khai các kế hoạch thực hiện Chương trình, gắn với việc thi hành Luật hộ tịch; Bộ Tư pháp đã tham mưu Thủ tướng Chính phủ thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động (Quyết định số 786/QĐ-TTg ngày 05/6/2017) và tổ chức Hội nghị công bố Chương trình (tổ chức ngày 16/6/2017). Hiện nay, các nhiệm vụ theo Chương trình đang được Bộ, ngành Tư pháp thực hiện theo đúng các lộ trình, kế hoạch.

- Trong 6 tháng đầu năm, Bộ Tư pháp đã tiếp tục mở rộng triển khai Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch cho công chức tư pháp hộ tịch trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, Nghệ An, Bình Dương, Lạng Sơn, Lào Cai và thành phố Hải Phòng. Tính đến nay, có **15** địa phương<sup>15</sup> đang sử dụng Phần mềm đăng ký khai sinh và cấp số định danh cá nhân, **13** địa phương<sup>16</sup> đang sử dụng Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch. Việc sử dụng các Phần mềm, Hệ thống này đã mang lại hiệu quả tích cực trong quản lý và đăng ký hộ tịch, tạo thuận lợi cho người dân.

- Nhằm giải quyết tốt vấn đề hộ tịch, quốc tịch cho trẻ em là con của công dân Việt Nam với người nước ngoài đang cư trú trên lãnh thổ Việt Nam, đặc biệt đối với những trẻ em chưa được đăng ký khai sinh và xác định quốc tịch, trên cơ sở báo cáo thống kê của các địa phương, Bộ Tư pháp đã rà soát, tổng hợp, nhập và thiết lập Cơ sở dữ liệu về con của công dân Việt Nam với người nước ngoài; hiện tại, Bộ đang phân tích dữ liệu, xây dựng báo cáo, đề xuất giải pháp thực hiện đăng ký khai sinh, cấp giấy tờ hộ tịch cho đối tượng này<sup>17</sup>.

Đối với người di cư tự do từ các nước có chung đường biên giới về nước, Bộ Tư pháp đã phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan tiếp tục triển khai Đề án thực hiện “Thỏa thuận giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào về việc giải quyết vấn đề di cư tự do và kết hôn không giá thú trong vùng biên giới hai nước”; Tiểu Đề án “Giải quyết các vấn đề về quốc tịch, hộ tịch, hộ khẩu và các giấy tờ tùy thân khác cho người dân di cư tự do từ Campuchia về nước”.

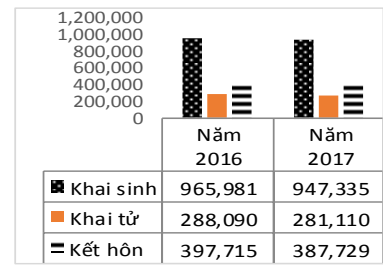
---

<sup>15</sup> Các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Hồ Chí Minh, An Giang, Hà Nam, Hà Tĩnh, Quảng Ninh, Sóc Trăng, Vĩnh Long, Đồng Tháp, Khánh Hòa, Nghệ An, Bình Dương, Lạng Sơn.

<sup>16</sup> Các tỉnh, thành phố: Hồ Chí Minh, Hải Phòng, An Giang, Sóc Trăng, Đồng Tháp, Hà Tĩnh, Hà Nam, Quảng Ninh, Vĩnh Long, Khánh Hòa, Nghệ An, Bình Dương, Lạng Sơn.

<sup>17</sup> Như: Phối hợp với tỉnh Sóc Trăng nghiên cứu giải quyết hồ sơ đăng ký khai sinh đối với 46 trường hợp trẻ em chưa được đăng ký khai sinh; phối hợp với Bộ Công an kiểm tra thông tin liên quan đến nhân thân, thời gian nhập cảnh của trẻ em là con của công dân Việt Nam với công dân nước ngoài.

- Theo báo cáo của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, sáu tháng đầu năm, đã thực hiện đăng ký khai sinh mới cho **947.335** trường hợp (giảm 18.646 trường hợp so với cùng kỳ năm 2016), đăng ký khai sinh lại cho **365.574** trường hợp (tăng 45,6%, so với cùng kỳ năm 2016); khai tử cho **281.110** trường hợp (giảm 2,5% so với



*Biểu đồ số 03: Kết quả khai sinh, khai tử, kết hôn 6 tháng đầu năm 2016-2017*

cùng kỳ năm 2016), đăng ký kết hôn cho **387.729** cặp (giảm hơn 2,5% so với cùng kỳ năm 2016), trong đó có **9.669** trường hợp có yếu tố nước ngoài (tăng 28,86%). Số liệu trên tiếp tục cho thấy xu hướng, trong khi số lượng đăng ký khai sinh mới và đăng ký kết hôn giảm, thì đăng ký khai sinh lại, và đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài ngày càng tăng cao.

- Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ đề trình Chủ tịch nước giải quyết **2.815** hồ sơ quốc tịch (trong đó có **2.781** hồ sơ xin thôi quốc tịch, **29** hồ sơ xin nhập và **05** hồ sơ xin trở lại quốc tịch Việt Nam), tăng 107 hồ sơ so với cùng kỳ 2016; trả lời **518** trường hợp tra cứu, xác minh quốc tịch Việt Nam theo đề nghị của các cơ quan.

- Trong công tác chứng thực, trên toàn quốc đã chứng thực **51.748.813** bản sao (tăng gần 15% so với cùng kỳ năm 2016); thực hiện được **3.635.215** việc chứng thực hợp đồng, giao dịch, chữ ký và các văn bản thỏa thuận khác (tăng 4,6% so với cùng kỳ năm 2016).

**6. Công tác THADS tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các đồng chí Lãnh đạo Đảng, Nhà nước.** Ngày 17/02/2017, đồng chí Trần Đại Quang, Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam, Trưởng Ban chỉ đạo cải cách tư pháp trung ương đã có buổi làm việc với Lãnh đạo các cơ quan thi hành án thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp. Thể chế công tác THADS tiếp tục được chú trọng hoàn thiện. Bộ Tư pháp đã ban hành thêm 03 Thông tư<sup>18</sup>, đang hoàn thiện để chuẩn bị ban hành 01 Thông tư liên tịch, 01 Thông tư<sup>19</sup>, nhằm tiếp tục tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho hoạt động THADS. Tổng cục THADS đã tiếp nhận và giải quyết xong 88 văn bản xin ý kiến hướng dẫn nghiệp vụ của các cơ quan THADS (đạt tỷ lệ gần 90%).

- Kết quả THADS 8 tháng đầu năm 2017 (từ ngày 01/10/2016 đến hết tháng 5/2017):

*Về việc:* Tổng số việc phải thi hành là 674.670 việc, số có điều kiện thi hành là 529.774 việc. Trong số có điều kiện thi hành, số thi hành xong<sup>20</sup> là

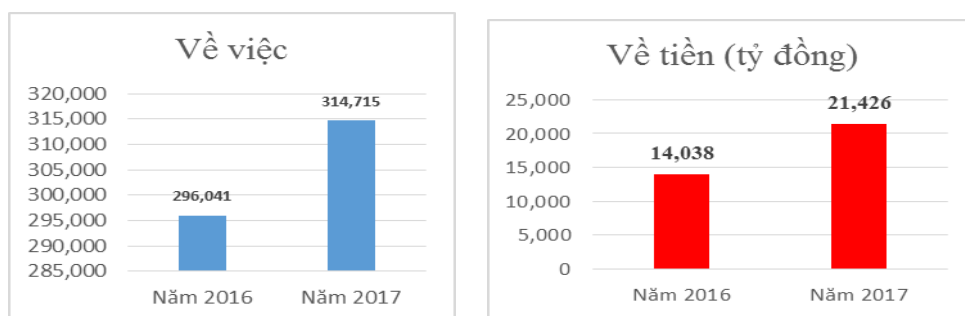
<sup>18</sup> Thông tư số 01/2017/TT-BTP ngày 23/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về quản lý kho vật chứng và tài sản tạm giữ trong hệ thống THADS, Thông tư số 02/2017/TT-BTP ngày 23/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số vấn đề về tổ chức, cán bộ THADS và Thông tư số 03/2017/TT-BTP ngày 05/4/2017 quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức chuyên ngành THADS.

<sup>19</sup> Thông tư quy định mã số, ngạch, tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch Chấp hành viên, Thẩm tra viên, Thư ký THADS; Thông tư liên tịch giữa Bộ Tư pháp với Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành quyết định của Tòa án giải quyết vụ việc phá sản theo Luật phá sản năm 2015.

<sup>20</sup> Số thi hành xong về việc gồm: Thi hành xong, Đình chỉ thi hành án.

314.715 việc (tăng 6,31% so với cùng kỳ năm 2016), đạt tỉ lệ **59,41%** (tăng 3,18% so với cùng kỳ năm 2016). Một số địa phương đạt kết quả cao về việc như Bắc Kạn (87,52%), Lai Châu (87,29%), Điện Biên (87,24%), Lào Cai (82,80%), Yên Bái (81,20%).

Về tiền: Tổng số tiền phải thi hành trên 145.589 tỷ 439 triệu đồng, số có điều kiện thi hành trên 100.307 tỷ 815 triệu đồng. Trong số có điều kiện thi hành, số thi hành xong<sup>21</sup> trên 21.426 tỷ đồng (tăng 52,14% so với cùng kỳ năm 2016), đạt tỉ lệ **21,36%** (tăng 7,36% so với cùng kỳ năm 2016). Một số địa phương đạt kết quả cao về tiền như Hà Tĩnh (55,38%), Điện Biên (52,69%), Lào Cai (37,73%), Cao Bằng (35,16%), Nam Định (35,15%)



**Biểu đồ số 04: Kết quả thi hành án dân sự 8 tháng năm 2016, 2017**

- Bộ Tư pháp và các địa phương tiếp tục tập trung giải quyết các vụ việc thi hành án trọng điểm, các vụ việc thi hành án liên quan đến tín dụng ngân hàng, các vụ việc khiếu nại tố cáo phức tạp. Qua rà soát, hiện còn 30 vụ việc trọng điểm và 92 vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài đang được tích cực chỉ đạo giải quyết.

- Việc phối hợp trong công tác THADS tiếp tục được tăng cường. Các Quy chế phối hợp với các bộ, ngành liên quan như Tòa án, Kiểm sát, Nội chính, Công an, Ngân hàng, Bảo hiểm xã hội<sup>22</sup> được triển khai hiệu quả tại các địa phương, góp phần kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh, giúp các cơ quan THADS thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Hệ thống THADS đã mở rộng triển khai cơ chế “một cửa” và Phần mềm quản lý quá trình thụ lý, tổ chức thi hành án và báo cáo thống kê THADS và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động THADS. Bộ Tư pháp cũng đang nghiên cứu triển khai ứng dụng thiết bị truyền hình trực tuyến đa phương tiện đến cấp huyện nhằm tăng cường sự chỉ đạo thống nhất, kịp thời trong công tác chỉ đạo THADS.

7. Thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu đề xuất việc điều chỉnh các nhiệm vụ, chỉ tiêu trong Đề án xây dựng Trường Đại học Luật Hà Nội thành trường trọng điểm đào tạo cán bộ về pháp luật, Bộ Tư pháp đã chỉ đạo các đơn vị liên quan đánh giá tình hình triển khai thực hiện và nghiên cứu đề đề xuất điều chỉnh các nhiệm vụ, chỉ tiêu trong Đề án, bảo đảm tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế.

<sup>21</sup> Số thi hành xong về tiền bao gồm: Thi hành xong, Đình chỉ thi hành án, Giảm thi hành án.

<sup>22</sup> Quy chế phối hợp với Ngân hàng Nhà nước, Quy chế phối hợp với Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Quy chế phối hợp với Tổng cục VIII - Bộ Công an, Quy chế phối hợp giữa Bộ Tư pháp, Bộ Công an, TANDTC, VKSNDTC.

Bộ Tư pháp cũng đã chỉ đạo Trường Đại học Luật Hà Nội, Học viện Tư pháp xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo nghề nghiệp, chương trình đào tạo đại học, sau đại học theo định hướng ứng dụng gắn với nhu cầu xã hội như Chương trình đào tạo luật sư thương mại quốc tế; Chương trình đào tạo văn bằng 2 cử nhân luật cho những người làm công tác pháp chế chưa có trình độ đại học luật. Trường Đại học Luật Hà Nội tích cực triển khai các nhiệm vụ để xây dựng Cơ sở 2 ở Bắc Ninh, thành lập Phân hiệu tại Đắk Lắk, phối hợp tổ chức thành công kỳ thi THPT quốc gia tại tỉnh Thanh Hoá; Học viện Tư pháp đã tuyển sinh được **2.210** học viên. Công tác hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đào tạo tiếp tục được đẩy mạnh, từng bước tiếp nhận công nghệ giáo dục hiện đại trong việc đào tạo luật; Bộ cũng đã chú trọng hoàn thiện Dự án Hỗ trợ Học viện Tư pháp Lào từ nguồn ODA của Chính phủ Việt Nam.

**8.** Bộ Tư pháp tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ tham mưu giúp Chính phủ kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh trong hội nhập quốc tế, đàm phán, ký kết, thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận, cam kết quốc tế. Sáu tháng đầu năm, Bộ đã thẩm định **48** điều ước quốc tế (tương đương với cùng kỳ năm 2016); góp ý **134** điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế, bảo đảm chất lượng, tiến độ. Bộ Tư pháp đã tiếp nhận, chuyển giao và trả kết quả **2.376** yêu cầu uỷ thác tư pháp; đàm phán và cấp **14** ý kiến pháp lý cho các hiệp định vay nước ngoài. Bên cạnh đó, Bộ đang tích cực đàm phán Hiệp định tương trợ tư pháp về dân sự giữa Việt Nam và Cộng hoà Xi-lô-va-ki-a; rà soát để đề xuất sửa đổi Hiệp định tương trợ tư pháp về dân sự giữa Việt Nam và Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào; tham gia có trách nhiệm vào việc đàm phán các hiệp định thương mại tự do song phương và đa phương quan trọng như: Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam – EU, Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện ASEAN – Nhật Bản...

- Trong giải quyết các tranh chấp đầu tư quốc tế, Bộ Tư pháp tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ “đại diện pháp lý” cho Chính phủ; phối hợp chặt chẽ với các Bộ Kế hoạch – Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Công thương và các địa phương liên quan giải quyết 03 vụ tranh chấp nhà đầu tư nước ngoài kiện Chính phủ, trong đó, đã giành thắng lợi trong 02 vụ và được Hội đồng trọng tài tuyên bố chấm dứt vụ kiện (Saigon Metropolitan và Recofi), đang tiếp tục tiến hành theo quy trình tố tụng 01 vụ khác (vụ TVB2); ngoài ra, Bộ cũng đang phối hợp nghiên cứu hồ sơ để giúp Chính phủ giải quyết đối với 03 vụ nhà đầu tư đã gửi Thông báo ý định khởi kiện.

- Hợp tác quốc tế về tư pháp và pháp luật trên cả ba bình diện toàn cầu, khu vực và song phương ngày càng đi vào chiều sâu, thực chất và hiệu quả hơn, nhất là trong việc thực hiện các Thỏa thuận hợp tác về pháp luật và tư pháp đã ký kết hoặc tham gia. Sáu tháng đầu năm, Bộ Tư pháp đã xây dựng, đàm phán và ký kết **15** Thỏa thuận hợp tác, chương trình, kế hoạch hợp tác và thực hiện những nội dung đã thống nhất tại **20** bản Thỏa thuận hợp tác đã ký với các đối tác song phương. Bộ đã tổ chức **02** Đoàn ra cấp Lãnh đạo Bộ (giảm 04 đoàn so với cùng kỳ 2016), **03** đoàn cấp Lãnh đạo Vụ và phối hợp chọn cử **50** lượt cán bộ, công chức đi công tác nước ngoài để tham gia các hội nghị, hội thảo quốc tế, các đoàn

đàm phán, trong đó có nhiều công chức trẻ, bảo đảm đúng định hướng về tạo điều kiện, cơ hội cho đội ngũ công chức trẻ tiếp cận các kiến thức, kinh nghiệm nước ngoài.

**9.** Thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử, Bộ Tư pháp đã hoàn thành việc chạy thử, rà soát lại lần cuối toàn bộ các chức năng, chuyên đổi dữ liệu đăng ký giao dịch bảo đảm từ hệ thống đăng ký trực tuyến cũ sang hệ thống mới và triển khai vận hành chính thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 từ ngày 10/7/2017 – Đây là dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đầu tiên do Bộ Tư pháp cung cấp. Bộ cũng đang hoàn thiện cơ sở pháp lý (Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật lý lịch tư pháp) cho việc cấp Phiếu lý lịch tư pháp đáp ứng mức độ 4 dịch vụ công trực tuyến.

Toàn ngành Tư pháp đã tiếp tục đẩy nhanh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý và giải quyết các công việc của người dân, doanh nghiệp. Nhiều Sở Tư pháp (nhất là ở các tỉnh, thành phố phía Nam) tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tiếp nhận, xử lý văn bản trực tuyến, giúp giảm thời gian, chi phí xử lý công việc. Cùng với đó, nhờ ứng dụng chữ ký số, chế độ thông tin, báo cáo điện tử ngày càng phổ biến, tiến tới thực hiện “báo cáo không giấy” trong thời gian tới. Tại Bộ Tư pháp, đã triển khai thí điểm có kết quả tốt việc thực hiện chữ ký số tại Văn phòng, Cục Công nghệ thông tin và mở rộng áp dụng (từ tháng 8/2017) ở một số đơn vị trong phê duyệt, phát hành một số văn bản nội bộ.

## **10. Một số kết quả công tác khác**

- Trong quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo báo cáo của các Bộ, ngành và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, 6 tháng đầu năm 2017<sup>23</sup>, có **3.940.660** vụ vi phạm hành chính bị phát hiện (tăng khoảng 17.7% so với cùng kỳ năm 2016), đã xử phạt **3.725.483** vụ việc với **3.904.682** đối tượng (trong đó có 388.986 đối tượng là tổ chức và 3.515.696 đối tượng là cá nhân). Có **20.646** đối tượng bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính (giảm khoảng 19% so với cùng kỳ năm 2016).

- Về công tác nuôi con nuôi, trong 6 tháng đầu năm, các cơ quan có thẩm quyền đã giải quyết **1.246** trường hợp nuôi con nuôi trong nước (tăng 220 trường hợp so với cùng kỳ năm 2016); **226** trường hợp nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (giảm 31 trường hợp so với cùng kỳ năm 2016).

- Các Sở Tư pháp đã cấp được **203.338** phiếu LLTP<sup>24</sup>, tăng mạnh so với cùng kỳ năm 2016 – tăng gần 31%; Bộ Tư pháp cấp **234** phiếu LLTP của người nước ngoài đã từng cư trú tại Việt Nam. Công tác xây dựng cơ sở dữ liệu LLTP đạt nhiều kết quả tích cực. Riêng tại Bộ Tư pháp, đã tiếp nhận, kiểm tra, phân loại được **107.572** thông tin; cập nhật **34.824** bản LLTP; tra cứu, xác minh thông tin án tích cho **37.154** hồ sơ, tăng rất nhiều (75%) so với 6 tháng đầu năm 2016.

<sup>23</sup> Từ ngày 01/10/2016 đến ngày 31/3/2017.

<sup>24</sup> Trong đó có 147.096 Phiếu lý lịch tư pháp số 1 và 56.242 Phiếu lý lịch tư pháp số 2.

- Các Trung tâm ĐKGDBĐ đã giải quyết **386.090** đơn yêu cầu đăng ký, cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm và văn bản thông báo về việc thế chấp phương tiện giao thông (tăng tới 24,2% so với cùng kỳ năm 2016), trong đó, tỷ lệ đăng ký trực tuyến đạt trên 50%; các địa phương đã giải quyết **1.375.448** đơn ĐKGDBĐ bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, cung cấp thông tin về ĐKGDBĐ về bất động sản (bao gồm tàu bay, tàu biển), tăng hơn 10% so với cùng kỳ 2016.

- Trong công tác bồi thường nhà nước, các cơ quan có trách nhiệm bồi thường trên cả nước đã thụ lý, giải quyết **92** vụ việc (trong đó có **34** vụ việc thụ lý mới, tăng 17 vụ so với cùng kỳ năm 2016), đã giải quyết xong 30/92 vụ việc, đạt tỉ lệ 32,6% (tăng 10,9% so với cùng kỳ năm 2016). Số tiền Nhà nước phải bồi thường trong các quyết định giải quyết bồi thường, bản án, quyết định về giải quyết bồi thường đã có hiệu lực pháp luật là trên 22,4 tỷ đồng, còn 62 vụ việc đang tiếp tục giải quyết. Bộ Tài chính đã tiếp nhận và thực hiện cấp phát kinh phí chi trả tiền bồi thường đối với 16 hồ sơ với tổng số tiền cấp phát là trên 7,8 tỷ đồng.

- Tiếp tục triển khai Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý (TGPL), công tác TGPL ngày càng đi vào chiều sâu, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã trung hơn vào thực hiện vụ việc tham gia tố tụng; thực hiện rà soát, tổ chức lại các Chi nhánh, Câu lạc bộ TGPL. Đến nay, 09 Trung tâm rà soát giải thể toàn bộ Chi nhánh<sup>25</sup>; có 648 Câu lạc bộ TGPL đã giải thể hoặc sáp nhập với các Câu lạc bộ khác ở địa phương. Sáu tháng đầu năm, các Trung tâm TGPL đã thực hiện **32.158** vụ việc TGPL cho **35.285** lượt người, trong đó số vụ việc tham gia tố tụng ở nhiều địa phương tăng mạnh so với cùng kỳ 2016 (như An Giang tăng 410%; Đồng Tháp tăng 200%; Yên Bái tăng 236%; Thanh Hóa tăng 207%; Quảng Nam tăng 240%; Ninh Thuận tăng 190%; Cần Thơ tăng 170%...).

- Bộ Tư pháp triển khai **20** đề tài, đề án khoa học cấp Bộ (trong đó có 10 đề tài, đề án được giao mới trong năm 2017) và nhiều đề tài khoa học cấp cơ sở khác. Công tác nghiên cứu khoa học ở các cơ sở đào tạo của Bộ tiếp tục được chú trọng, bảo đảm gắn kết giữa nghiên cứu và đào tạo. Đặc biệt, nhân dịp kỷ niệm 520 năm ngày mất của vua Lê Thánh Tông, Bộ Tư pháp đã phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa tổ chức thành công Hội thảo khoa học cấp Quốc gia: “Cải cách pháp luật và xây dựng bộ máy nhà nước dưới triều vua Lê Thánh Tông - Những giá trị lịch sử và đương đại”.

- Công tác thống kê trong Ngành ngày càng được thực hiện nhanh chóng, giảm thiểu sai sót; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thống kê có hiệu quả hơn. Bộ Tư pháp đã chú trọng kiểm tra và phối hợp với chính quyền các địa phương (TP.Hồ Chí Minh, Hậu Giang, Sơn La, Thái Nguyên, Cần Thơ) để đôn đốc, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý đầu tư của Bộ; hoàn thành phương án phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 của Bộ.

---

<sup>25</sup> 09 Trung tâm rà soát giải thể toàn bộ Chi nhánh: Đà Nẵng, Ninh Bình, Quảng Ninh, Tuyên Quang; Long An; Vĩnh Long; Tiền Giang; Tây Ninh, Đăk Nông.

- Toàn Ngành đã đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, nhất là công tác thanh tra trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp, hộ tịch, chứng thực ngày càng được Bộ và các tỉnh, thành phố chú trọng hơn, kịp thời phát hiện, xử lý những vi phạm. Bộ Tư pháp đã triển khai **28** cuộc thanh tra, kiểm tra, xác minh giải quyết khiếu nại, tố cáo (tăng 09 cuộc so với cùng kỳ 2016), qua đó đã phát hiện, kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước gần **106** triệu đồng, xử phạt vi phạm hành chính **50** triệu đồng.

Công tác tiếp công dân được thực hiện đúng quy định, Lãnh đạo Bộ và các đơn vị đã tiếp **210** lượt công dân, tăng gần 1,5 lần so với cùng kỳ 2016, trong đó có 130 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ.

- Công tác cải cách hành chính của Bộ, Ngành đạt nhiều kết quả tích cực. Bộ và các tỉnh, thành phố tiếp tục duy trì thực hiện tốt việc kiểm soát thủ tục hành chính ngay từ khâu xây dựng, soạn thảo VBQPPL. Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) của Bộ Tư pháp tăng 03 bậc, xếp thứ **6/19** Bộ, ngành được đánh giá.

- Công tác thi đua được phát động và triển khai bám sát với các nhiệm vụ trọng tâm của Ngành. So với những năm trước, Bộ Tư pháp đã sớm ban hành các Bảng tiêu chí chấm điểm thi đua, xếp hạng, tạo thuận lợi cho các Sở Tư pháp, Cục THADS trong triển khai công tác thi đua, khen thưởng, gắn với công tác chuyên môn nghiệp vụ.

### **III. MỘT SỐ HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

#### **1. Một số hạn chế**

- Một số nhiệm vụ liên quan đến kiện toàn tổ chức, cán bộ, tinh giản biên chế vẫn chỉ đang trong quá trình chuẩn bị. Chậm triển khai thực hiện Kế hoạch số 1141-KH/BCSĐCP ngày 11/11/2016 của Ban cán sự đảng Chính phủ thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020<sup>26</sup>.

- Một số Bộ, ngành địa phương vẫn còn lúng túng trong thực hiện các quy định mới của Luật ban hành VBQPPL 2015. Số lượng văn bản “nợ đọng” quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật, pháp lệnh đã có hiệu lực còn khá nhiều, nhất là các Bộ, cơ quan ngang Bộ (sáu tháng đầu năm, các Bộ, cơ quan ngang Bộ còn nợ ban hành hoặc trình ban hành 02 nghị định<sup>27</sup>, 13 thông tư), khó bảo đảm mục tiêu chấm dứt tình trạng nợ đọng từ năm 2017.

- Một số địa phương vẫn chưa chuyển đổi xong Văn phòng công chứng từ một thành viên sang hai thành viên hợp danh trở lên theo quy định, việc chuyển

<sup>26</sup> Như tại Bộ Tư pháp, đến ngày 14/6/2017 mới có Kế hoạch để thực hiện.

<sup>27</sup> Nghị định của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực đối ngoại, quy định chi tiết Luật ngân sách nhà nước - có hiệu lực từ ngày 01/01/2017; Nghị định quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường, quy định chi tiết Luật trẻ em – có hiệu lực từ 01/6/2017.



đội Phòng công chứng thành Văn phòng công chứng còn nhiều vướng mắc; vi phạm trong hoạt động công chứng còn nhiều, nhất là tại địa bàn thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh. Tại một số địa phương, quản lý nhà nước về luật sư có hiện tượng buông lỏng, sự phối kết hợp để giám sát luật sư, tổ chức hành nghề luật sư giữa Sở Tư pháp và Đoàn Luật sư thiếu chặt chẽ, chưa kịp thời phát hiện sai sót trong hoạt động của luật sư. Triển khai Thừa phát lại vẫn còn vướng mắc, nhất là trong việc thống nhất quan điểm của các cơ quan Trung ương.

- Chưa có giải pháp đột phá giải quyết vấn đề hộ tịch, quốc tịch cho trẻ em là con của công dân Việt Nam với người nước ngoài đang cư trú trên lãnh thổ Việt Nam, người di cư tự do từ các nước có chung đường biên giới về nước. Tình trạng lạm dụng bản sao chứng thực vẫn còn; có tình trạng vi phạm trong thực hiện công chứng, chứng thực bản sao, chứng thực chữ ký người dịch và thu phí chứng thực ở một số địa phương.

- Trong công tác THADS, số việc và tiền có điều kiện nhưng chưa thi hành xong chuyển sang kỳ sau vẫn còn rất lớn (359.955 việc, tương ứng với số tiền trên 124.162 tỷ đồng), tăng tới 48,46% về việc và 38,04% về tiền so với cùng kỳ năm 2016. Một số địa phương có kết quả thi hành án đạt thấp so với bình quân chung toàn quốc<sup>28</sup>. Thông tin phản ánh về các tiêu cực trong công tác THADS còn nhiều.

- Việc thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu trong Đề án xây dựng Trường Đại học Luật Hà Nội thành trường trọng điểm đào tạo cán bộ về pháp luật và Đề án xây dựng Học viện Tư pháp thành trung tâm lớn đào tạo các chức danh tư pháp chưa có kết quả cụ thể.

- Việc cung cấp dịch vụ công mức độ 4 trong lĩnh vực đăng ký giao dịch bảo đảm, lý lịch tư pháp theo Nghị quyết số 36a/NQ-CP của Chính phủ về Chính phủ điện tử chưa bảo đảm yêu cầu về tiến độ<sup>29</sup>.

## **2. Nguyên nhân**

- Thể chế một số lĩnh vực đang trong quá trình sửa đổi, hoàn thiện để giải quyết các vướng mắc, bất cập và làm cơ sở triển khai các nhiệm vụ mới, như: Việc kiện toàn tổ chức, bộ máy và sửa đổi các quy chế nội bộ còn phải chờ Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 22/2013/NĐ-CP; cơ sở pháp lý để cung cấp dịch vụ công mức độ 4 trong cấp phiếu LLTP (chờ sửa đổi Luật LLTP)...

- Một số đơn vị thuộc Bộ chưa chủ động trong công tác, chất lượng tham mưu còn hạn chế, chậm triển khai công việc, kể cả các nhiệm vụ trọng tâm; một số đơn vị vẫn còn chậm, hạn chế về chất lượng trong trả lời kiến nghị, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ đối với các cơ quan tư pháp địa phương.

---

<sup>28</sup> Như về việc: Long An (45,05%), Tây Ninh (46,69%), Tiền Giang (49,86%); về tiền: Thái Bình (8,55%), Thừa Thiên Huế (9,11%), Kon Tum (11,49%).

<sup>29</sup> Theo yêu cầu, việc cung cấp dịch vụ công mức độ 4 trong lĩnh vực đăng ký giao dịch bảo đảm, lý lịch tư pháp phải thực hiện từ đầu năm 2017.

- Một số Bộ, ngành, địa phương tuy đã quan tâm hơn, nhưng vẫn còn chưa tương xứng với yêu cầu đối với công tác tư pháp, pháp chế, nhất là trong xây dựng pháp luật, TDTHPL, bố trí, sắp xếp cán bộ làm công tác tư pháp, pháp chế và điều kiện bảo đảm cho các công tác này; chưa phát huy hết vai trò tham mưu của một số Tổ chức pháp chế trong công tác soạn thảo, thẩm định VBQPPL và khắc phục tình trạng nợ đọng văn bản.

- Trong công tác THADS, số việc và tiền thụ lý ngày càng nhiều và tiếp tục tăng so với năm trước (tăng 35.923 việc và trên 24.600 tỷ đồng); các vụ án liên quan đến tín dụng, ngân hàng có giá trị phải thi hành rất lớn (chiếm gần 56% tổng số tiền phải thi hành của toàn quốc), trong khi việc kê biên, phong tỏa tài sản, truy tìm tài sản trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử chưa được quan tâm kịp thời, gây nên áp lực công việc lớn và khó khăn trong quá trình THADS.

- Hạn chế trong phối hợp giữa các Bộ, ngành với nhau, giữa Trung ương và địa phương tiếp tục là nguyên nhân ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ công việc, nhất là trong xây dựng, góp ý văn bản; công tác theo dõi thi hành pháp luật; quản lý luật sư, công chứng...

- Công tác kiểm tra, thanh tra chưa được một số Sở Tư pháp chú trọng thực hiện, không kịp thời phát hiện sai sót.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Ngay từ đầu năm 2017, Bộ, ngành Tư pháp đã khẩn trương xác định các nhiệm vụ công tác để triển khai toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, luôn bám sát Chương trình, Kế hoạch công tác, các Nghị quyết, chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và nhiệm vụ chính trị của từng địa phương. Công tác chỉ đạo điều hành có nhiều đổi mới, kịp thời xây dựng kế hoạch, chương trình và tổ chức triển khai công việc theo hướng ngày càng đi vào chiều sâu, sát với điều kiện thực tế. Toàn Ngành được thực hiện bảo đảm chất lượng, tiến độ các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch đã đề ra từ đầu năm (*đã hoàn thành 37/40 nhiệm vụ có thời hạn 6 tháng đầu năm, đạt 92,5%*) và hoàn thành bảo đảm chất lượng, tiến độ các nhiệm vụ phát sinh thêm, nhất là các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao. Một số mặt công tác có kết quả nổi bật như: Công tác xây dựng pháp luật, hoàn thiện thể chế được Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành, địa phương coi là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu và chỉ đạo sát sao, việc hoàn thiện thể chế trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Ngành đạt nhiều kết quả tích cực; việc triển khai thi hành pháp luật, nhất là cá luật có hiệu lực từ đầu năm và có hiệu lực từ ngày 01/7/2017, được thực hiện bài bản hơn; kết quả THADS tăng khá cao cả về việc và về tiền; công tác đăng ký và thống kê hộ tịch đi vào nề nếp, kịp thời giải quyết yêu cầu của người dân và ngày càng được hiện đại hoá; các địa phương đã giải quyết được số lượng lớn yêu cầu cấp phiếu LLTP của người dân và cơ bản khắc phục tình trạng chậm cấp phiếu; kết quả hoạt động công chứng, đấu giá tài sản tăng cao so với cùng kỳ 2016; công tác cải cách hành chính được quan tâm, Chỉ số xếp hạng về cải cách hành chính của Bộ được cải thiện.

Bên cạnh các kết quả đạt được, công tác tư pháp 6 tháng đầu năm 2017 vẫn còn một số hạn chế như đã nêu trên, cần có các giải pháp khắc phục ngay để bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ trong năm 2017.

### **Phần thứ hai:**

## **NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN CÔNG TÁC TƯ PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2017**

Trên cơ sở sơ kết những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong thực hiện công tác tư pháp 6 tháng đầu năm; bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị Chính phủ với địa phương 6 tháng đầu năm 2017 và các văn bản chỉ đạo về bảo đảm mục tiêu tăng trưởng, tiếp tục hoàn thiện thể chế, tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động của các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp khởi nghiệp<sup>30</sup>, Bộ, ngành Tư pháp xác định các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp công tác tư pháp 6 tháng cuối năm 2017 như sau:

### **I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

Toàn Ngành tiếp tục thực hiện tốt 09 nhóm nhiệm vụ trọng tâm đã được xác định từ đầu năm và tập trung nguồn lực thực hiện các nhóm nhiệm vụ sau:

**1.** Tập trung kiện toàn tổ chức, chức năng, nhiệm vụ các đơn vị thuộc Bộ và cơ quan tư pháp các cấp sau khi Nghị định thay thế Nghị định số 22/2013/NĐ-CP, Nghị định số 24/2014/NĐ-CP và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP được Chính phủ ban hành.

**2.** Bảo đảm tiến độ và chất lượng các dự án trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 4 và các dự án thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2018. Bộ Tư pháp tiếp tục phối hợp các cơ quan chuẩn bị kỹ hồ sơ dự án Luật sửa đổi, bổ sung Luật Lý lịch tư pháp và các Báo cáo trình Quốc hội cho ý kiến tại kỳ họp thứ 4.

**3.** Chuẩn bị và tổ chức triển khai thi hành các luật, nghị quyết mới. Trong đó, chú trọng đến các luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước hoặc có tác động lớn đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Bộ, ngành Tư pháp: Luật Đấu giá tài sản, Luật tiếp cận thông tin, Luật sửa đổi, bổ sung BLHS 2015, Luật trách nhiệm bồi thường của nhà nước (sửa đổi), Luật Trợ giúp pháp lý (sửa đổi), Nghị quyết về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng. Đặc biệt quan tâm đến công tác tập huấn chuyên sâu nội dung cơ bản của các luật; rà soát, sửa đổi các VBQPPL liên quan, nhất là các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, bảo đảm có hiệu lực cùng thời điểm với các luật.

---

<sup>30</sup> Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 02/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thúc đẩy tăng trưởng các ngành, lĩnh vực nhằm thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2017; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp.

**4.** Tập trung các nguồn lực để hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu THADS. Giải quyết dứt điểm các vụ việc trọng điểm, phức tạp, kéo dài, đặc biệt đối với các vụ án tham nhũng nhằm thu hồi tài sản nhà nước, các vụ việc liên quan đến tín dụng, ngân hàng có giá trị lớn. Siết chặt kỷ cương, kỷ luật trong Hệ thống. Triển khai việc thực hiện thí điểm trên toàn quốc đối với phần mềm Quản lý quá trình thụ lý, tổ chức thi hành án và báo cáo thống kê thi hành án dân sự trong Hệ thống thi hành án dân sự.

**5.** Nghiên cứu, đánh giá tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực luật sư, công chứng, đề xuất hướng hoàn thiện thể chế trong các lĩnh vực này. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức thực hiện tốt Nghị định về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại. Tập trung thanh tra, kiểm tra hoạt động trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hộ tịch, chứng thực.

**6.** Hoàn thành việc xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ Đề án đổi mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 – 2021 và tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Pháp luật bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết và tổ chức thành công Diễn đàn Pháp luật và kinh doanh, trong đó chú trọng đến hoạt động của người dân, doanh nghiệp và tư vấn, hỗ trợ các hoạt động khởi nghiệp, những vấn đề được cộng đồng doanh nghiệp quan tâm.

**7.** Chủ động triển khai các giải pháp, định hướng để nâng cao hiệu quả hoạt động và chất lượng đào tạo của các cơ sở đào tạo thuộc Bộ, nhất là các trường trung cấp luật; tập trung hoàn thành chỉ tiêu tuyển sinh năm 2017, tăng cường công tác quản trị các cơ sở đào tạo thuộc Bộ. Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu cho cán bộ tư pháp, pháp chế về kỹ năng soạn thảo, thẩm định đề nghị xây dựng VBQPPL và dự thảo VBQPPL, về công tác hộ tịch.

**8.** Tổ chức thành công Hội nghị tư pháp các tỉnh có chung đường biên giới Việt Nam - Campuchia lần thứ 1 và các hoạt động hướng tới kỷ niệm 35 năm thiết lập quan hệ tư pháp giữa Việt Nam - Lào. Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ “đại diện pháp lý” cho Chính phủ trong các vụ tranh chấp nhà đầu tư nước ngoài kiện Chính phủ. Xây dựng Kế hoạch đối ngoại năm 2018 phục vụ hiệu quả nhiệm vụ chính trị của Bộ, Ngành.

**9.** Thực hiện tốt Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2017 của Bộ Tư pháp. Tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch đầu tư công trung hạn và các hạng mục đầu tư đã phê duyệt năm 2017, đồng thời rà soát đề xuất điều chỉnh, bổ sung các hạng mục đầu tư nhằm bảo đảm hiệu quả đầu tư xây dựng, tiết kiệm ngân sách nhà nước, tránh thất thoát, lãng phí.

## II. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Căn cứ các chỉ tiêu nhiệm vụ theo các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ để tiếp tục cụ thể hoá và tổ chức thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ. Trong đó, ưu tiên thực hiện những nhiệm vụ thể chế hoá các nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ tư, thứ năm, khoá XII của Ban Chấp hành Trung ương; các nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến việc thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 theo Nghị quyết số 23/2016/QH14 của Quốc hội, Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP, Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ.

2. Tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo điều hành; chú trọng khâu tổ chức thực hiện, nói đi đôi với làm. Gắn việc chỉ đạo triển khai với việc phát huy hiệu quả các công cụ quản lý kiểm tra; thanh tra, nhất là thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp; xử lý vi phạm; thi đua, khen thưởng, bảo đảm linh hoạt, kịp thời. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu, đồng thời, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan tư pháp, THADS các cấp.

3. Áp dụng đồng bộ các giải pháp để tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực thực hiện nhiệm vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn Ngành. Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm phản ánh đúng năng lực, kết quả công tác. Quan tâm giải quyết chế độ, chính sách cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, tạo động lực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2017.

4. Tăng cường công tác phối hợp giữa Bộ với các cơ quan và cấp ủy, chính quyền các cấp trong chỉ đạo, điều hành công tác tư pháp từ Trung ương đến địa phương; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên để có giải pháp tháo gỡ những khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và giải quyết công việc chuyên môn, nghiệp vụ; tăng cường sử dụng hệ thống giao ban điện tử đa phương tiện trong tổ chức các cuộc họp, nâng cao hiệu quả các cuộc họp, tiếp tục giảm số lượng cuộc họp; mở rộng áp dụng chữ ký số trong trao đổi, xử lý các văn bản nội bộ./.

### *Nơi nhận:*

- Ban Bí thư (để báo cáo);
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó TTgTTCP Trương Hoà Bình (để báo cáo);
- Ban Nội chính Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn Phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, tổ chức pháp chế thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng, STP, Cục THADS các tỉnh, TP trực thuộc TW (để thực hiện);
- Lưu: VT, VP(PTH).

**BỘ TRƯỞNG**

**(đã ký)**

**Lê Thành Long**

